

Số: 1319 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 250/TTr-SoNNMT ngày 11 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, thay thế lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Phụ lục quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo), cụ thể:

1. Cấp tỉnh

Thay thế: 29 quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc

phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Cấp xã

- Ban hành mới: 01 quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Thay thế: 14 quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các quy trình giải quyết thủ tục hành chính có mã số: 1.012756, 1.012766, 1.012793, 1.012781, 1.012782, 1.012783, 1.012784, 1.012786, 1.012790, 1.012791, 1.012785, 1.012787, 1.012789, 1.013823, 1.013825, 1.013826, 1.013827, 1.013831, 1.013833, 1.013977, 1.013980, 1.013988, 1.013992, 1.013993, 1.013994, 1.013945, 1.013946, 1.013995, 1.013947 lĩnh vực đất đai cấp tỉnh; các quy trình giải quyết thủ tục hành chính có mã số: 1.012817, 1.012796, 1.012818, 1.012753, 1.013949, 1.013950, 1.013952, 1.013953, 1.013962, 1.013978, 1.013979, 1.013965, 1.013967, 1.012812 lĩnh vực đất đai cấp xã đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025; Các nội dung khác tại quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo các quy trình giải quyết thủ tục hành chính nêu trên.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (Igate). Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, cổng dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ

hành chính công tỉnh; Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Sơn

**PHỤ LỤC PHÍ, LỆ PHÍ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (CẤP TỈNH + CẤP XÃ)
TRÊN ĐỊA BÀN 55 XÃ THUỘC TỈNH ĐỒNG NAI (CŨ)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (31 THỦ TỤC)						
1	1.012756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
2	1.012766	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	
3	1.012793	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p>	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy.</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p>	<p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p>		
4	1.012781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
5	1.012782	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	<p>1. Trường hợp UBND huyện cấp Giấy chứng nhận: Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận: Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy</p>	<p>1. Trường hợp UBND huyện cấp Giấy chứng nhận: Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận: Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p>	<p>1. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp chứng nhận đăng ký biến động về đất đai: a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
6	1.012783	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 990.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 940.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.080.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 940.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 893.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 769.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 769.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.026.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
7	1.012784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp đổi Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 990.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 940.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp biến động Giấy chứng nhận - Cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp đổi Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.080.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp đổi Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 940.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 893.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp cấp biến động Giấy chứng nhận - cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp đổi Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 769.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp cấp biến động Giấy chứng nhận - cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 769.500 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.026.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp cấp biến động Giấy chứng nhận - cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/ thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
8	1.012786	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 990.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 940.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 810.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 810.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.080.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 940.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 893.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 769.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 769.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.026.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
9	1.012790	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 930.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 540.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 310.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 883.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 513.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 190.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 294.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 180.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
10	1.012791	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	<p>a) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận cấp lần đầu: * Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>b) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp trong trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất: * Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 990.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 940.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và</p>	<p>a) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận cấp lần đầu: * Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>b) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp trong trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất: * Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 940.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>a) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận cấp lần đầu: * Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp trong trường hợp</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>tài sản gắn liền với đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 810.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.080.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 893.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 769.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 769.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.026.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất:</p> <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
11	1.012785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
12	1.012787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
13	1.012789	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	<p>Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai:</p> <p>1. Hồ sơ tài liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ về thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Trang tài liệu khác 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ địa chính: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ thông kê đất đai, kiểm kê đất đai: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 	<p>Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai:</p> <p>1. Hồ sơ tài liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ về thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Trang tài liệu khác 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ địa chính: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ thông kê đất đai, kiểm kê đất đai: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức: 36.000 đồng/lần. - Hộ gia đình, cá nhân: 18.000 đồng/lần. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ đánh giá đất: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ thẩm định và bồi thường: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ chồng ghép quy hoạch chi tiết lên bản đồ địa chính: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ các dự án khác và đề tài nghiên cứu khoa học về đất đai: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu phân hạng, đánh giá đất: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu tài liệu thô nhường: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu tài liệu bản đồ đất: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang).</p>	<p>cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ đánh giá đất: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ thẩm định và bồi thường: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ chồng ghép quy hoạch chi tiết lên bản đồ địa chính: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Hồ sơ các dự án khác và đề tài nghiên cứu khoa học về đất đai: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu phân hạng, đánh giá đất: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu tài liệu thô nhường: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p> <p>- Số liệu tài liệu bản đồ đất: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).</p>		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<ul style="list-style-type: none"> - Số liệu điều tra về giá đất: 10.000 đồng/thửa. - Atlas Đồng Nai: 400.000 đồng/ lớp dữ liệu theo xã. - Tài liệu kết quả đấu giá quyền sử dụng đất: 8.200 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). 2. Các loại bản đồ: <ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ phân hạng đất: 1.000.000 đồng/mảnh bản đồ cấp huyện (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 2.000.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh; 4.000.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ đất: 2.000.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 4.000.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất: 2.000.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 4.000.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Các loại bản đồ trong Atlas Đồng Nai: 	<ul style="list-style-type: none"> - Số liệu điều tra về giá đất: 9.500 đồng/thửa. - Atlas Đồng Nai: 380.000 đồng/ lớp dữ liệu theo xã. - Tài liệu kết quả đấu giá quyền sử dụng đất: 7.790 đồng/trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). 2. Các loại bản đồ: <ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ phân hạng đất: 950.000 đồng/mảnh bản đồ cấp huyện (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 1.900.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh; 3.800.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ đất: 1.900.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 3.800.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất: 1.900.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 3.800.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Các loại bản đồ trong Atlas Đồng Nai: 		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>2.000.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 4.000.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia.</p> <p>- Chồng ghép quy hoạch chi tiết lên bản đồ địa chính: 150.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:200 (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; Trường hợp mảnh trích đo địa chính thì mức thu tính bằng mức thu mảnh bản đồ dạng số Vector cùng tỷ lệ); 200.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:500; 250.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:1000; 500.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:2000; 750.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:5000; 1.000.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:10000.</p> <p>* Ghi chú: - Đối với các loại tài liệu đã có trong Phụ lục biểu mức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai quy định tại Thông tư số 56/2024/TT-BTC ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì cơ quan cung cấp thực hiện thu theo Phụ lục của Thông tư. - Mức thu phí quy định này chưa bao gồm chi phí vật tư (in kết quả, sao chép dữ liệu), chuyên kết quả của cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho người nộp phí.</p>	<p>1.900.000 đồng/mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 3.800.000 đồng/mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia.</p> <p>- Chồng ghép quy hoạch chi tiết lên bản đồ địa chính: 142.500 đồng/mảnh tỷ lệ 1:200 (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; Trường hợp mảnh trích đo địa chính thì mức thu tính bằng mức thu mảnh bản đồ dạng số Vector cùng tỷ lệ); 190.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:500; 237.500 đồng/mảnh tỷ lệ 1:1000; 475.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:2000; 712.500 đồng/mảnh tỷ lệ 1:5000; 950.000 đồng/mảnh tỷ lệ 1:10000.</p> <p>* Ghi chú: - Đối với các loại tài liệu đã có trong Phụ lục biểu mức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai quy định tại Thông tư số 56/2024/TT-BTC ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì cơ quan cung cấp thực hiện thu theo Phụ lục của Thông tư. - Mức thu phí quy định này chưa bao gồm chi phí vật tư (in kết quả, sao chép dữ liệu), chuyên kết quả của cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho người nộp phí.</p>		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
14	1.013823	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	<p>1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp cấp biến động</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p>	<p>1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp cấp biến động</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>1. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận và quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp chứng nhận đăng ký biến động</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải</p>	<p>về đất đai a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
15	1.013825	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
16	1.013826	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản:</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1.121.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ</p>	<p>a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
17	1.013827	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản:</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>1.121.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thừa/GCN;</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ</p>	<p>a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
18	1.013831	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
19	1.013833	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 930.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 540.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 310.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 883.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 513.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<ul style="list-style-type: none"> + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 190.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 294.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 180.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 		
20	1.013977	<p>Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: 	<ul style="list-style-type: none"> * Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. 	<ul style="list-style-type: none"> * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
		chính quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.	- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.	chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy.	
21	1.013980	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.	* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
		chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	<p>đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
22	1.013988	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
23	1.013992	Đăng ký biến động chuyên mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		
24	1.013993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ	* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
25	1.013994	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ</p>	<p>a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		
26	1.013945	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất,	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
		nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư				
27	1.013946	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
28	1.013995	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
29	1.013947	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 310.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 190.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 294.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 180.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (15THỦ TỤC)						

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
1	1.012817	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>
2	1.012796	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
					<ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy. 	
3	1.012818	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
4	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p>	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p>	<p>* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy. <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
5	1.013949	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	<p>1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp cấp biến động</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp cấp biến động</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản:</p>	<p>1. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận và quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp chứng nhận đăng ký biến</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. 	<ul style="list-style-type: none"> động về đất đai a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
6	1.013950	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ 	<p>* Đối với hồ sơ tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. <p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử 	<p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy. <p>* Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
7	1.013952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ</p>	<p>a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy;</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
8	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/Giấy chứng nhận/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p> <p>2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p>	<p>1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận:</p> <p>a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p> <p>2. Trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận:</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			<p>đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, Giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.</p> <p>b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <p>- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận:</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN.</p> <p>- Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp:</p> <p>+ Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;</p> <p>+ Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ</p>	<p>a) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy.</p> <p>b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <p>- Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
				sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
9	1.013962	<p>Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy.</p>	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
		hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở				
10	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. <p>Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.</p>	<p>* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. <p>* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy. 	<p>Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai</p>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
11	1.013979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 310.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 190.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 294.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp Giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 180.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một Giấy chứng nhận, mỗi Giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai
12	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
13	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
		quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã				
14	1.014275	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định
15	1.012812	Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã	Không quy định	Không quy định	Không quy định	Không quy định